

**Phụ lục**  
**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI THIỆN CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH,**  
**CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH NĂM 2026 CỦA TỈNH CÀ MAU**  
*(Kèm theo Kế hoạch số        /KH-UBND ngày    / 9/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

| Nhiệm vụ chung                            | Nhiệm vụ cụ thể                                                                                                                                                                                         | Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị                 | Thời gian thực hiện, hoàn thành     | Cơ quan chủ trì                                                                                      | Cơ quan phối hợp        |
|-------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| <b>I. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC</b> | 1. Hoàn thành chất lượng, đúng tiến độ các nhiệm vụ được đề ra tại Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của tỉnh                                                                                       | Báo cáo CCHC năm 2026 của tỉnh                    | Theo Kế hoạch đã ban hành           | Sở Nội vụ                                                                                            | Các đơn vị có liên quan |
|                                           | 2. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác cải cách hành chính                                                                                                                                     | Báo cáo CCHC: Quý I, 6 tháng, quý III và năm 2026 | Theo quy định của Bộ Nội vụ         | Sở Nội vụ                                                                                            | Các đơn vị có liên quan |
|                                           | 3. Tiến hành kiểm tra ít nhất 20% cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh                                                                                                                                            | Thông báo kết luận kiểm tra                       | Trong năm 2026                      | Sở Nội vụ                                                                                            | Các đơn vị có liên quan |
|                                           | 4. Xử lý 100% các vấn đề được phát hiện sau kiểm tra CCHC                                                                                                                                               | Báo cáo khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra   | Theo quy định tại kết luận kiểm tra | Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra                                                                    | Sở Nội vụ               |
|                                           | 5. Tuyên truyền CCHC thông qua phương tiện thông tin đại chúng và một số hình thức hiệu quả khác; mức độ quan tâm của cá nhân tổ chức đến chuyên trang chuyên mục CCHC trên Cổng thông tin điện tử tỉnh | Báo cáo CCHC năm 2026 của tỉnh                    | Trong năm 2026                      | Sở Nội vụ; Báo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau; Văn phòng UBND tỉnh (Cổng Thông tin điện tử tỉnh). | Các đơn vị có liên quan |
|                                           | 6. Nghiên cứu, áp dụng sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách                                                                                                                                      | Báo cáo                                           | Trong năm 2026                      | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên                                                            | Sở Nội vụ               |

| Nhiệm vụ chung              | Nhiệm vụ cụ thể                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị                                                                                                                                                                                                                                                                       | Thời gian thực hiện, hoàn thành                                                                                                                                                         | Cơ quan chủ trì     | Cơ quan phối hợp                               |
|-----------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------|
|                             | hành chính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                         | quan                |                                                |
|                             | 7. Đối thoại của lãnh đạo tỉnh với người dân, doanh nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Báo cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Trong năm 2026                                                                                                                                                                          | Văn phòng UBND tỉnh | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan |
|                             | 8. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Báo cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Trước ngày 30/12/2026                                                                                                                                                                   | Văn phòng UBND tỉnh | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan |
| <b>II. Cải cách thể chế</b> | <p>1. Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật theo quy định, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật;</li> <li>- Xử lý kết quả thi hành văn bản quy phạm pháp luật.</li> <li>- Tất cả những vấn đề phát hiện qua hoạt động theo dõi thi hành pháp luật được xử lý đúng quy định.</li> <li>- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật và báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện đúng quy định.</li> <li>- Thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền; xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan thẩm quyền kiến nghị</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch theo dõi, thi hành pháp luật;</li> <li>- Kế hoạch điều tra, khảo sát thi hành pháp luật;</li> <li>- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra việc thi hành pháp luật;</li> <li>- Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2026 của tỉnh.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trước ngày 30/01/2026</li> <li>- Báo cáo theo dõi thi hành pháp luật chậm nhất ngày 10/12/2026</li> </ul> | Sở Tư pháp          | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan |

| Nhiệm vụ chung                          | Nhiệm vụ cụ thể                                                                                                             | Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị                                                                                               | Thời gian thực hiện, hoàn thành                   | Cơ quan chủ trì                        | Cơ quan phối hợp                               |
|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|
|                                         | 2. Thực hiện công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực kịp thời, đúng quy định | Quyết định công bố của Chủ tịch UBND tỉnh                                                                                       | Trước ngày 15/01/2027                             | Sở Tư pháp                             | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan |
|                                         | 3. Thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền; xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan thẩm quyền kiến nghị                 | - Báo cáo kiểm tra văn bản theo thẩm quyền năm 2026.<br>- Văn bản xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan thẩm quyền kiến nghị. | Trong năm 2026                                    | Sở Tư pháp                             | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan |
|                                         | 4. Cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản thuộc trách nhiệm của tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật                    | Danh mục văn bản được cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật                                                         | 31/12/2026                                        | Sở Tư pháp                             | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan |
| <b>III. Cải cách thủ tục hành chính</b> | 1. Xử lý các vấn đề phát hiện qua rà soát TTHC                                                                              | Báo cáo kiểm soát TTHC                                                                                                          | Trong năm 2026                                    | Văn phòng UBND tỉnh                    | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan |
|                                         | 2. Nhập, đăng tải công khai TTHC đầy đủ, kịp thời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Thông tin điện tử tỉnh              | Báo cáo kiểm soát TTHC                                                                                                          | 05 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công bố | Văn phòng UBND tỉnh                    | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan |
|                                         | 3. 100% hồ sơ TTHC được công khai tiến độ, kết quả giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia                          | Báo cáo kết quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh                                                            | Cùng với báo cáo định kỳ về công tác CCHC         | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan |

| <b>Nhiệm vụ chung</b> | <b>Nhiệm vụ cụ thể</b>                                                                                                                                                | <b>Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị</b>                                      | <b>Thời gian thực hiện, hoàn thành</b>     | <b>Cơ quan chủ trì</b>                                      | <b>Cơ quan phối hợp</b>                                                     |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|                       | 4. Tất cả TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết của tỉnh được công bố đúng quy định                                                                | Báo cáo kiểm soát TTHC                                                        | Trong năm 2026                             | Sở, ban, ngành tỉnh                                         | Văn phòng UBND tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan                 |
|                       | 5. 100% hồ sơ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh được xử lý đúng và trước hạn                                                                                  | Báo cáo kiểm soát TTHC                                                        | Trong năm 2026                             | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan | Văn phòng UBND tỉnh                                                         |
|                       | 6. Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC                                                                        | Văn bản xin lỗi                                                               | Khi có trường hợp hồ sơ giải quyết trễ hạn | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh                                      |
|                       | 7. Báo cáo đánh giá chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh                                                                                                 | Báo cáo                                                                       | Trong năm 2026                             | Văn phòng UBND tỉnh                                         | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan                 |
|                       | 8. Theo dõi, kiểm tra và tham mưu chấn chỉnh việc công khai TTHC trên Trang/Cổng TTĐT của các cơ quan, đơn vị, bảo đảm 100% đơn vị thực hiện công khai đúng quy định. | Báo cáo kết quả hoạt động năm 2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | Cùng với báo cáo định kỳ về công tác CCHC  | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh                      | Sở, ban, ngành tỉnh, Công TTĐT tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                       | 9. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị, bảo đảm 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý và công khai đúng quy định.                                | Báo cáo kiểm soát TTHC                                                        | Trong năm 2026                             | Văn phòng UBND tỉnh                                         | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan                              |

| Nhiệm vụ chung                     | Nhiệm vụ cụ thể                                                                                                                                                                                   | Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị                                                             | Thời gian thực hiện, hoàn thành | Cơ quan chủ trì         | Cơ quan phối hợp                                            |
|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------|-------------------------------------------------------------|
| <b>IV. Cải cách tổ chức bộ máy</b> | 1. Kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị thực hiện việc hoàn thiện quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đảm bảo theo quy định                                     | - Các văn bản liên quan đến việc kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở.<br>- Báo cáo kết quả thực hiện. | Trong năm 2026                  | Sở Nội vụ               | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan              |
|                                    | 2. Sắp xếp, bố trí cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính theo quy định                                                                                                              | Báo cáo kết quả thực hiện                                                                     | Trong năm 2026                  | Sở Nội vụ               | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan              |
|                                    | 3. Sắp xếp, kiện toàn đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định                                                                                                                                     | Báo cáo                                                                                       | Trong năm 2026                  | Sở Nội vụ               | Sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan              |
|                                    | 4. Thực hiện quy định sử dụng biên chế hành chính; quy định số lượng người hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh                                         | Báo cáo                                                                                       | Trong năm 2026                  | Sở Nội vụ               | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                                    | 5. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp, phân quyền; xử lý tất cả các vấn đề về phân cấp, phân quyền phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.                       | - Thông báo kết luận thanh tra, kiểm tra.<br>- Báo cáo khắc phục sau thanh tra, kiểm tra.     | Trong năm 2026                  | Các sở, ban, ngành tỉnh | UBND các cấp                                                |
| <b>V. Cải cách chế độ công vụ</b>  | 1. Thực hiện cơ cấu công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm ( <i>Cập nhật, hoàn thiện quy định về vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý; Tỷ lệ cơ quan, tổ chức</i> ) | Báo cáo                                                                                       | Trong năm 2026                  | Sở Nội vụ               | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |

| Nhiệm vụ chung                     | Nhiệm vụ cụ thể                                                                                                                                                                                                                 | Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị                                                             | Thời gian thực hiện, hoàn thành                 | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp                                            |
|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------------------------|
|                                    | <i>hành chính của tỉnh bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt; Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh bố trí viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt).</i>                                             |                                                                                               |                                                 |                 |                                                             |
|                                    | 2. Thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng công chức, viên chức                                                                                                                                                               | Báo cáo và các văn bản có liên quan đến việc tuyển dụng                                       | Thể hiện tại báo cáo CCHC định kỳ theo quy định | Sở Nội vụ       | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                                    | 3. Theo dõi, cập nhật, kiểm tra việc bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan hành chính (lãnh đạo cấp sở và tương đương; cấp phòng và tương đương), bảo đảm tất cả các trường hợp được thực hiện đúng quy định | Báo cáo kèm Danh sách trích ngang các công chức được bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý | Trong năm 2026                                  | Sở Nội vụ       | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                                    | 4. Theo dõi việc chấp hành kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức                                                                                                                                                 | Báo cáo (Danh sách cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật từ khiển trách trở lên (nếu có))   | Trong năm 2026                                  | Sở Nội vụ       | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                                    | 5. Theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị hoàn thành 100% các chỉ tiêu, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo kế hoạch năm 2026                                                                         | Báo cáo                                                                                       | Trong năm 2026                                  | Sở Nội vụ       | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
| <b>VI. Cải cách tài chính công</b> | 1. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hoàn thành việc giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước                                                                                                   | Báo cáo                                                                                       | Trong năm 2026                                  | Sở Tài chính    | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |

| Nhiệm vụ chung | Nhiệm vụ cụ thể                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị                                                                           | Thời gian thực hiện, hoàn thành | Cơ quan chủ trì                                             | Cơ quan phối hợp                                            |
|----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|                | 2. Thực hiện đúng quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Báo cáo và các tài liệu có liên quan                                                                        | Trong năm 2026                  | Sở Tài chính                                                | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                | 3. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; xử lý; tham mưu xử lý các trường hợp chậm trễ                                                                                                                                                                                                  | - Công văn đôn đốc, nhắc nhở.<br>- Báo cáo kết quả thực hiện.                                               | Trong năm 2026                  | Sở Tài chính                                                | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                | 4. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công ( <i>Ban hành các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý; Tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý</i> )                                                          | Các văn bản liên quan đến việc kiểm tra: Kế hoạch, quyết định thành lập đoàn kiểm tra, biên bản kiểm tra... | Trong năm 2026                  | Sở Tài chính                                                | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                | 5. Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập (Có thêm ít nhất 01 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, 01 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm từ 70% đến dưới 100% chi thường xuyên, 01 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm từ 30% đến dưới 70% chi thường xuyên và 01 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên) | Quyết định                                                                                                  | Trong năm 2026                  | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan | Sở Tài chính                                                |

| Nhiệm vụ chung                                                         | Nhiệm vụ cụ thể                                                                                                                                                   | Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị | Thời gian thực hiện, hoàn thành | Cơ quan chủ trì                                                                         | Cơ quan phối hợp                                            |
|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| <b>VII. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số</b> | 1. Thực hiện hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số (hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra)                                                                | Báo cáo                           | Trong năm 2026                  | Sở Khoa học và Công nghệ                                                                | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                                                                        | 2. Tổ chức Triển khai, cập nhật Khung Kiến trúc số cấp tỉnh                                                                                                       | Báo cáo                           | Trong năm 2026                  | Sở Khoa học và Công nghệ                                                                | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                                                                        | 3. Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây                                                              | Báo cáo                           | Trong năm 2026                  | Sở Khoa học và Công nghệ                                                                | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                                                                        | 4. Mức độ ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) (Có ứng dụng phục vụ công chức, viên chức; người dân, doanh nghiệp; AI nâng cao khác)                                    | Báo cáo                           | Trong năm 2026                  | Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh). | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                                                                        | 5. Thực hiện kết nối, đưa vào sử dụng 100% dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP)                                             | Báo cáo                           | Trong năm 2026                  | Sở Khoa học và Công nghệ                                                                | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |
|                                                                        | 6. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị hoàn thành mục tiêu về xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan HCNN | Báo cáo                           | Trong năm 2026                  | Sở Khoa học và Công nghệ                                                                | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan |

| <b>Nhiệm vụ chung</b> | <b>Nhiệm vụ cụ thể</b>                                                                                                                                                               | <b>Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị</b> | <b>Thời gian thực hiện, hoàn thành</b> | <b>Cơ quan chủ trì</b>                                                                     | <b>Cơ quan phối hợp</b>                                                 |
|-----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
|                       | 7. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử                           | Báo cáo                                  | Trong năm 2026                         | Sở Khoa học và Công nghệ                                                                   | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan             |
|                       | 8. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử                                                            | Báo cáo                                  | Trong năm 2026                         | Sở Khoa học và Công nghệ                                                                   | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan             |
|                       | 9. Tiếp tục vận hành Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh; vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC                                                                                | Báo cáo                                  | Trong năm 2026                         | Văn phòng UBND tỉnh (Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh). | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan             |
|                       | 10. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình của tỉnh đạt theo quy định | Báo cáo                                  | Trong năm 2026                         | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã                                                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã; các đơn vị có liên quan |
|                       | 11. 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính và có đủ điều kiện thực hiện thanh toán trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia                               | Báo cáo                                  | Thường xuyên                           | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh                                                     | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan             |

| <b>Nhiệm vụ chung</b>                                                                         | <b>Nhiệm vụ cụ thể</b>                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>Tài liệu kiểm chứng phải chuẩn bị</b> | <b>Thời gian thực hiện, hoàn thành</b> | <b>Cơ quan chủ trì</b>                                      | <b>Cơ quan phối hợp</b>                                                              |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                               | 12. Nâng cao hiệu quả thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC của cấp tỉnh, cấp xã đạt 95%; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được số hóa kết quả giải quyết khi đã kết nối, chia sẻ dữ liệu với nhau. | Báo cáo                                  | Thường xuyên                           | Sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp xã                        | Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan |
| <b>VIII. Tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh</b> | 1. Thu hút vốn đầu tư, số lượng doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường, tăng số vốn đăng ký của doanh nghiệp, đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp,                                                                                                | Báo cáo                                  | Trong năm 2026                         | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan | Sở Tài chính                                                                         |
|                                                                                               | 2. Thực hiện thu ngân sách hàng năm của tỉnh đạt, vượt theo Kế hoạch được Chính phủ giao                                                                                                                                                                                         | Số liệu kết xuất của Kho bạc Nhà nước    | Trong năm 2026                         | Sở Tài chính                                                | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan                          |
|                                                                                               | 3. Thực hiện đạt, vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND tỉnh giao                                                                                                                                                                                                | Báo cáo kinh tế - xã hội của tỉnh        | Trong năm 2026                         | Văn phòng UBND tỉnh                                         | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan                          |
|                                                                                               | 4. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo                                                                                                                                                                                                                              | Báo cáo                                  | Trong năm 2026                         | Sở Khoa học và Công nghệ                                    | Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp xã và các đơn vị có liên quan                          |